

MARKET INSIGHTS REPORTS

25/05/2023

NỖI SỢ HÃI GIẾT 99% NHÀ GIAO DỊCH. SỢ HÃI CHỈ LÀ MỘT ẢO ẢNH



NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng và giá tăng khối lượng giảm không phải là tín hiệu giao dịch tốt về mặt kỹ thuật.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. Chúng ta chưa có “Break out” và về cơ bản chỉ số vẫn đi ngang quanh khu vực kháng cự của mẫu hình tam giác. Hiện đã là 10 phiên kể từ ngày 12/5/2023. (ii) Dầu khí là nhóm đang thu hút dòng tiền lớn và tạo ra sự kỳ vọng dẫn dắt thị trường tăng giá. Chúng tôi thấy hình ảnh giao dịch của dầu khí tương tự như giai đoạn 2014 lúc này (Cũng 1 năm sau khi giá dầu ở khu vực trên 70\$ - 100\$); (iii) MSN, VNM, VHM đã tìm thấy hỗ trợ và khối ngoại mua ròng hoặc giảm bán như VNM cũng là tín hiệu tốt; (iv) Khối ngoại thu hẹp quy mô bán ròng nhưng vẫn bán khá mạnh nhóm thép và tài chính, ngân hàng cũng tạo ra tâm lý khá bi quan với nhà đầu tư tuy nhiên chúng tôi thấy dòng tiền bắt đầu dò đáy các ETF của nhóm ngành này có thể sẽ giúp đà bán thu hẹp và quay lại mua ròng trong vài ngày tới;

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 16 mã cho tín hiệu đi ngang. FPT, PDR, GAS, VHM... cho tín hiệu tích cực trong khi đó VIB, TCB, MBB... cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 41.37% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào ngày tiếp theo. Chúng tôi cho rằng giai đoạn này nhìn vào mã cổ phiếu vẫn quan trọng hơn. Ngoài ra, nhìn một cách xuyên suốt giai đoạn qua chiến lược mua và nắm giữ đang tạo ra hiệu suất cao hơn với chiến thuật nhảy sóng liên tục. Hỗ trợ là 1,018 điểm và kháng cự là 1,100 điểm.

Hỗ trợ và kháng cự cổ phiếu trong ngày (EOD)

Các cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến trong ngày

Danh mục cổ phiếu đáng quan tâm vào ngày mai

Biểu đồ trong ngày:

- Kết quả kinh doanh Q1/2023 của các ngân hàng niêm yết;

TTCK Mỹ: Về cơ bản, thị trường vẫn là sự lưỡng lự chưa rõ xu hướng. Tuy nhiên, với NVIDIA công bố lợi nhuận vượt kỳ vọng thì Nasdaq sẽ tiếp tục tăng giá mạnh

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	436
Số cổ phiếu không có giao dịch	37
Số cổ phiếu tăng giá	172 / 36.36%
Số cổ phiếu giảm giá	216 / 45.67%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	85 / 17.97%

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	224
Số cổ phiếu không có giao dịch	109
Số cổ phiếu tăng giá	74 / 22.22%
Số cổ phiếu giảm giá	88 / 26.43%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	171 / 51.35%

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	335
Số cổ phiếu không có giao dịch	529
Số cổ phiếu tăng giá	120 / 13.89%
Số cổ phiếu giảm giá	128 / 14.81%
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	616 / 71.30%

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	25,546,015	44,411,545	-18,865,530
% KL toàn thị trường	3,82%	6,63%	
Giá trị	701,18 tỷ	1098,40 tỷ	-397,22 tỷ
% GT toàn thị trường	6,65%	10,42%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	665,410	507,871	157,539
% KL toàn thị trường	0,71%	0,54%	
Giá trị	20,41 tỷ	11,18 tỷ	9,23 tỷ
% GT toàn thị trường	1,88%	1,03%	

UPCOM

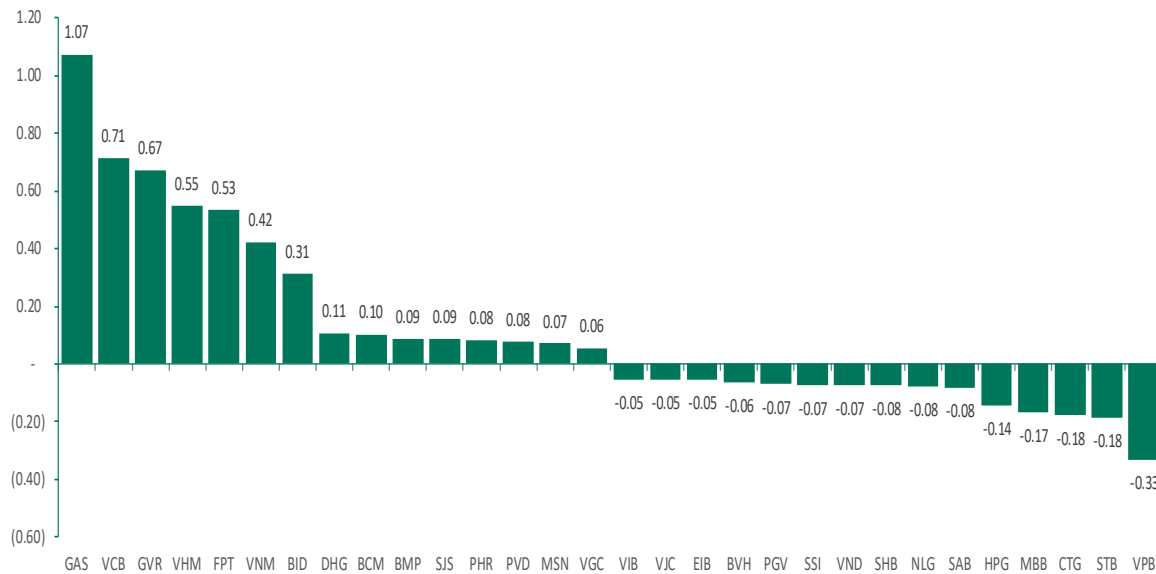
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	260,635	368,721	-108,086
% KL toàn thị trường	0,50%	0,70%	
Giá trị	8,62 tỷ	13,68 tỷ	-5,05 tỷ
% GT toàn thị trường	2,00%	3,18%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG (TT)

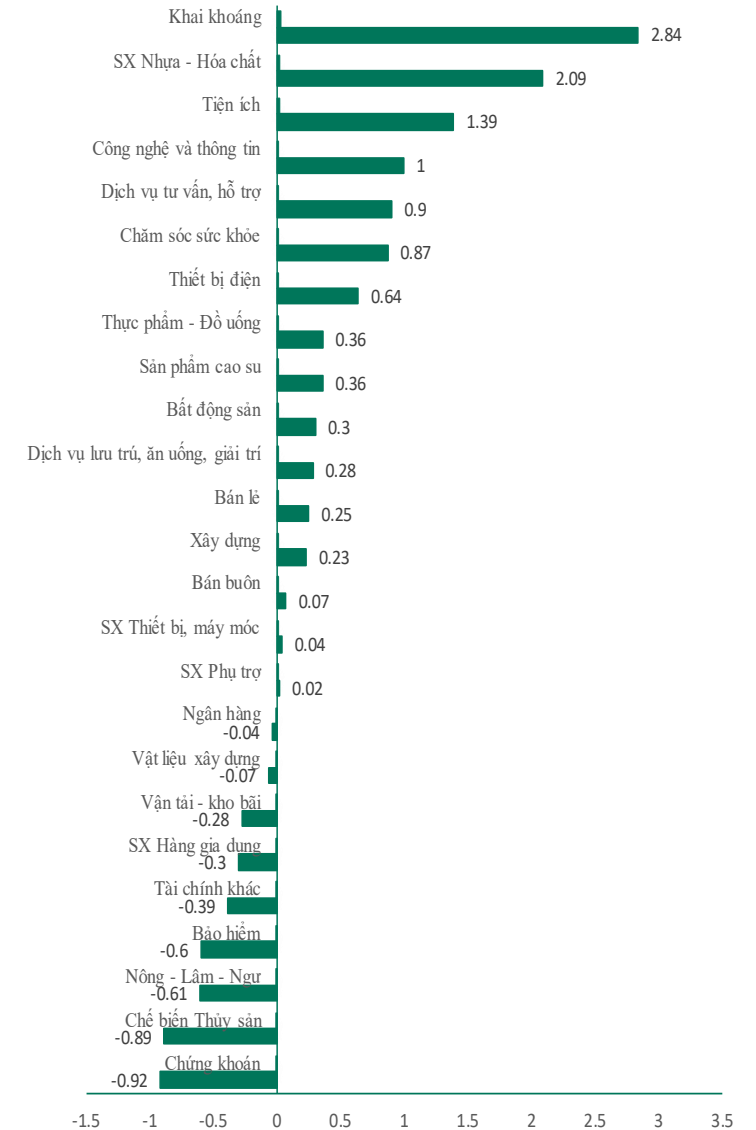
TÓP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	606,600	93,200	600 (0.65%)	16.01	3.05	5,821	441,071
2	VHM	1,607,700	55,000	500 (0.92%)	8.31	1.49	6,621	239,490
3	BID	655,400	43,750	250 (0.57%)	14.00	2.01	3,125	221,310
4	VIC	1,453,500	52,600	0 (0%)	22.22	1.47	2,367	200,613
5	GAS	611,300	94,700	2,200 (2.38%)	12.38	2.81	7,649	181,251
6	VNM	1,305,500	67,100	800 (1.21%)	18.47	4.06	3,632	140,236
7	CTG	3,099,700	27,600	-150 (-0.54%)	7.91	1.17	3,491	132,639
8	VPB	7,299,200	19,200	-200 (-1.03%)	7.06	1.23	2,718	128,894
9	HPG	13,258,500	21,200	-100 (-0.47%)	14.60	1.28	1,452	123,273
10	TCB	2,521,600	29,800	0 (0%)	5.21	0.89	5,725	104,814

TÓP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI CHỈ SỐ VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH TRONG NGÀY



TTCK VIỆT NAM: Nếu bạn sợ mất tiền, hãy giảm rủi ro của bạn. Nếu bạn sợ rủi ro, hãy nghĩ về xác suất. Nếu bạn FOMO hãy kiểm tra hệ thống giao dịch.

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 2.84 điểm (+ 0.27%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Khai khoáng, sản xuất nhựa hóa chất, công nghệ thông tin, tiện ích, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, chăm sóc sức khỏe, thiết bị điện ... là nhóm tăng giá nhiều nhất trên sàn trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như PVD, PVS, PVB, PVC, GVR, BMP, AAA, NTP, PHR, HDA, FPT, CTR, GAS, IDC, NT2, TV2, DHG, DHT, DMC, GEX, RAL, SAM ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVD, PVS tăng giá tốt trong phiên hôm nay:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Bullish Harami và “Long White Candle”;
- ✓ Giá cổ phiếu sau khi hoàn thành “Break out” tiếp tục hành trình tăng giá tới các vùng giá mục tiêu là 27 và 38;
- ✓ Xét theo yếu tố phong thủy thì năm 2023 thì ngành Hỏa cũng là một ngành phù hợp để đầu tư và dựa trên những gì mà luật dầu khí, cũng như việc triển khai lô B Ô Môn chúng tôi thấy nhóm ngành này vẫn tạo chất xúc tác cho đà tăng của nhóm này trong thời gian tới. Chúng tôi có gửi báo cáo chiến lược theo chu kỳ và báo cáo cập nhật chi tiết kinh doanh của từng mã để nhà đầu tư tham khảo thêm;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 59% và 51%;

(ii) IDC tăng giá tốt trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long White Candle”;
- ✓ Cổ phiếu thiết lập mốc cao mới kể từ tháng 11/2023 và vượt kháng cự động MA(200) – Tín hiệu tốt về mặt kỹ thuật;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới xác nhận sự đột phá xu hướng của cổ phiếu;
- ✓ Giá mục tiêu trung hạn của IDC là 50;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 65%;

(iii) FPT tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Candle”;
- ✓ Giá vận động gần giống mẫu hình nền “Bearish Falling Three” – Tất nhiên FPT có 4 nến đồ nhỏ và 1 cây nến thân dài tăng xóa sạch đà giảm của 4 cây nến giảm. Đây vốn là vận động của mô hình tăng giá;
- ✓ Dải băng mở ra hỗ trợ đà tăng của giá – Tín hiệu tốt về kỹ thuật;
- ✓ Cổ phiếu còn có phân kỳ dương kép cảnh báo sự đảo chiều;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 52%;

(iv) GAS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “White Candle”;
- ✓ Giá vận động theo mô hình ABC của sóng đối kháng tăng giá số 4 trong mô hình 5 sóng giảm. Mục tiêu của mẫu hình này là vùng giá 96 – 101;
- ✓ Tuy nhiên, ngay cả khi có quay lại sóng giảm giá số 5 thì mục tiêu ban đầu cũng chỉ là vùng giá 91. Vì vậy có lẽ nhà đầu tư có thể dò đáy GAS;
- ✓ Shell sẽ là bên cung cấp lô khí LNG đầu tiên cho GAS tại kho cảng Thị Vải là thông tin tích cực hỗ trợ GAS. Chúng tôi lưu ý giá nhập khẩu khí hiện tại đang thấp hơn giá khí GAS bán cho các nhà máy điện khí lúc này;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 50%;

(2) Chứng khoán, chế biến thủy sản, nông lâm ngư, bảo hiểm, tài chính khác, sản xuất hàng gia dụng, vận tải kho bãi, vật liệu xây dựng, ngân hàng ... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt VPB, CTG, STB, VIB, SHB, TPB, CTS, VND, HCM, SSI, VHC, ANV, FMC, IDI, CMX, ACL, BAF, HAG, HNG, BVH, PVI, VNR, IPA, MSH, TNG, GIL, GDT, VJC, GMD, VSC, HPG, HSG... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VND điều chỉnh giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Three Out Side Down Pattern”;
- ✓ Sau khi chạm kháng cự trên của kênh giảm giá hình thành từ 15/12/2022 trở lại đây, VND một lần nữa lại điều chỉnh giảm dù nhịp tăng giá vừa qua có sự đột phá của khối lượng khá lớn;
- ✓ Mẫu hình vận động trung hạn xuất hiện “Bearish Bat” – Lần gần nhất VND xuất hiện mẫu hình này cổ phiếu đã giảm từ 24 về 10. Tất nhiên, khả năng giảm mạnh như vậy lúc này sẽ không thể xảy ra;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 39%;

(ii) CTG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Small Black Candle”;
- ✓ Cổ phiếu vận động trong nền giá 27 – 30 nửa năm qua và về do vậy trong ngắn hạn đây đang là khu vực hỗ trợ mạnh của CTG;
- ✓ Khối ngoại đang bán ròng cổ phiếu này nhưng chưa đẩy giá xuống mạnh;
- ✓ Chúng tôi nhận thấy CTG có khả năng tăng NIM trong Q2/2023 nhờ khả năng quản trị thanh khoản phù hợp với chính sách giảm lãi suất hiện tại. (CTG cũng là ngân hàng hiếm hoi tăng NIM trong Q1/2023). Do vậy nếu đợt bán này thủng hỗ trợ 27 sẽ mở ra cơ hội mua có biên an toàn rất tốt với CTG;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 49%;

(3) VCS cổ phiếu chúng tôi khuyến nghị mua gần đây tăng giá tốt:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là “Long White Candle”;
- ✓ Giá đã “Break out” mô hình tam giác;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

Phân tích kỹ thuật

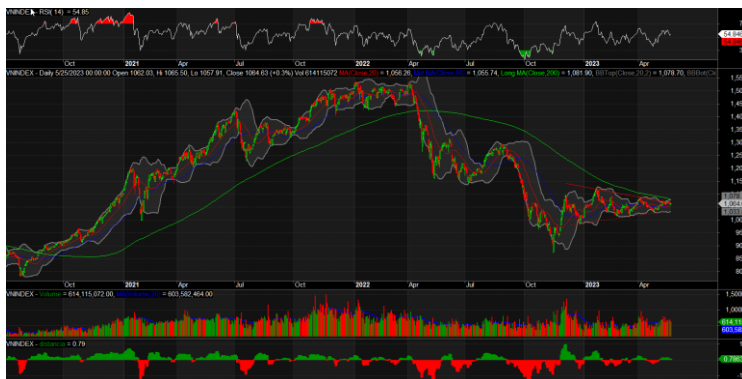
VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng trên mức trung bình 20 ngày. Giá giảm khối lượng tăng và giá tăng khối lượng giảm không phải là tín hiệu giao dịch tốt về mặt kỹ thuật.

Các điểm cần lưu ý: (i) VN-Index đang vận động theo một kênh tam giác mở rộng và mẫu hình này đang đi tới điểm cuối cùng. Chúng ta chưa có “Break out” và về cơ bản chỉ số vẫn đi ngang quanh khu vực kháng cự của mẫu hình tam giác. Hiện đã là 10 phiên kể từ ngày 12/5/2023. (ii) Dầu khí là nhóm đang thu hút dòng tiền lớn và tạo ra sự kỳ vọng dẫn dắt thị trường tăng giá. Chúng tôi thấy hình ảnh giao dịch của dầu khí tương tự như giai đoạn 2014 lúc này (Cũng 1 năm sau khi giá dầu ở khu vực trên 70\$ - 100\$); (iii) MSN, VNM, VHM đã tìm thấy hỗ trợ và khối ngoại mua ròng hoặc giảm bán như VNM cũng là tín hiệu tốt; (iv) Khối ngoại thu hẹp quy mô bán ròng nhưng vẫn bán khá mạnh nhóm thép và tài chính, ngân hàng cũng tạo ra tâm lý khá bi quan với nhà đầu tư tuy nhiên chúng tôi thấy dòng tiền bắt đầu dò đáy các ETF của nhóm ngành này có thể sẽ giúp đỡ bán thu hẹp và quay lại mua ròng trong vài ngày tới;

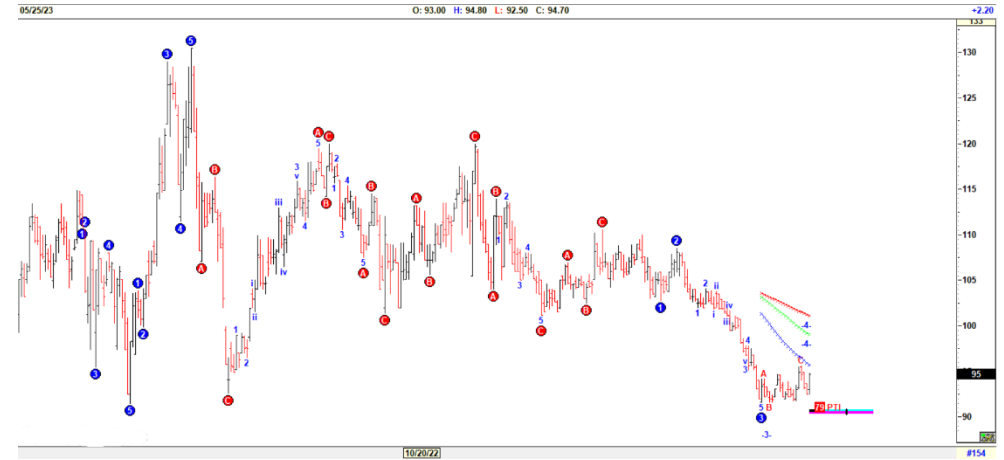
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 05 mã cho tín hiệu mua, 09 mã cho tín hiệu bán, 16 mã cho tín hiệu đi ngang. FPT, PDR, GAS, VHM... cho tín hiệu tích cực trong khi đó VIB, TCB, MBB... cho tín hiệu tiêu cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 41.37% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Thống kê cho thấy chỉ số sẽ giảm điểm vào ngày tiếp theo. Chúng tôi cho rằng giai đoạn này nhìn vào mã cổ phiếu vẫn quan trọng hơn. Ngoài ra, nhìn một cách xuyên suốt giai đoạn qua chiến lược mua và nắm giữ đang tạo ra hiệu suất cao hơn với chiến thuật nhảy sóng liên tục. Hỗ trợ là 1,018 điểm và kháng cự là 1,100 điểm.

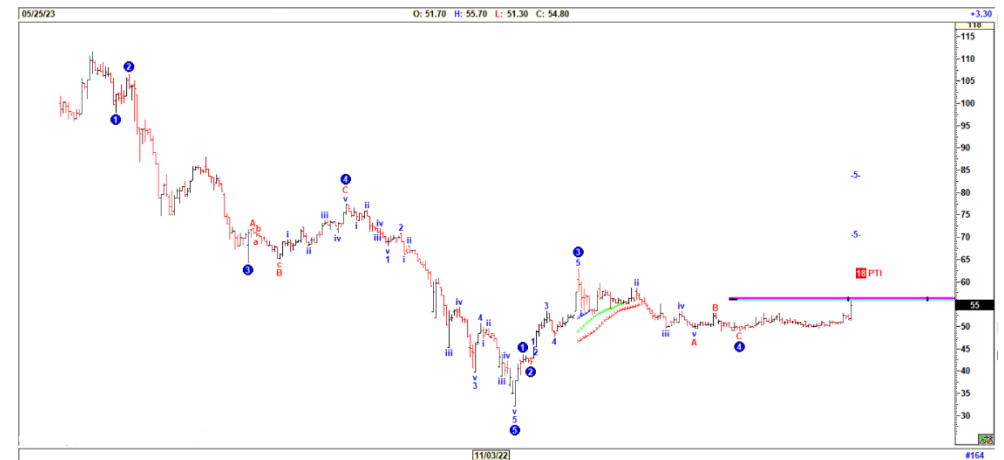
Biểu đồ kỹ thuật chỉ số VN-Index



Đồ thị cổ phiếu GAS



Đồ thị cổ phiếu VCS – Cổ phiếu hướng tới vùng giá 70 – 85 ?



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	402.31	401.39	403.22	NO	407.27	410.41	415.37	418.51	399.17	394.21	391.07	386.11
HNXINDEX	216.31	216.07	216.54	NO	217.58	218.38	219.65	220.45	215.51	214.24	213.44	212.17
UPINDEX	80.75	80.77	80.73	YES	81.09	81.47	81.81	82.19	80.37	80.03	79.65	79.31
VN30	1061.3	1060.8	1061.7	YES	1065.1	1068.1	1072	1075	1058.3	1054.4	1051.4	1047.5
VNINDEX	1062.7	1061.7	1063.7	YES	1067.5	1070.3	1075	1077.9	1059.9	1055.1	1052.3	1047.5
VNXALL	1649.1	1648.5	1649.8	YES	1655	1659.6	1665.5	1670	1644.6	1638.7	1634.2	1628.3
VN30F1M	1056.3	1056	1056.7	YES	1060.1	1063.1	1066.9	1069.9	1053.3	1049.5	1046.5	1042.7
VN30F1Q	1050.8	1049.9	1051.6	YES	1055.2	1058	1062.4	1065.2	1048	1043.6	1040.8	1036.4
VN30F2M	1052.9	1052.1	1053.8	YES	1056.8	1058.9	1062.8	1064.9	1050.8	1046.9	1044.8	1040.9
VN30F2Q	1049.7	1050	1049.3	YES	1064.3	1079.7	1094.3	1109.7	1034.3	1019.7	1004.3	989.67
BID	43.73	43.72	43.74	YES	44.02	44.28	44.57	44.83	43.47	43.18	42.92	42.63
BVH	44.25	44.33	44.17	NO	44.5	44.9	45.15	45.55	43.85	43.6	43.2	42.95
CTG	27.65	27.67	27.63	YES	27.75	27.9	28	28.15	27.5	27.4	27.25	27.15
FPT	82.53	82.2	82.87	NO	84.07	84.93	86.47	87.33	81.67	80.13	79.27	77.73
GVR	16.55	16.45	16.65	NO	17.05	17.35	17.85	18.15	16.25	15.75	15.45	14.95
GAS	94	93.65	94.35	NO	95.5	96.3	97.8	98.6	93.2	91.7	90.9	89.4
HDB	19.45	19.42	19.47	NO	19.55	19.6	19.7	19.75	19.4	19.3	19.25	19.15
HPG	21.28	21.33	21.24	NO	21.37	21.53	21.62	21.78	21.12	21.03	20.87	20.78
KDH	29.25	29.17	29.33	NO	29.55	29.7	30	30.15	29.1	28.8	28.65	28.35
MBB	18.5	18.53	18.48	NO	18.55	18.65	18.7	18.8	18.4	18.35	18.25	18.2
MSN	71.77	71.65	71.88	NO	72.73	73.47	74.43	75.17	71.03	70.07	69.33	68.37
MWG	38.07	38.1	38.03	YES	38.33	38.67	38.93	39.27	37.73	37.47	37.13	36.87
NVL	13.23	13.25	13.22	NO	13.32	13.43	13.52	13.63	13.12	13.03	12.92	12.83
PDR	13.48	13.45	13.52	NO	13.67	13.78	13.97	14.08	13.37	13.18	13.07	12.88
PLX	37.32	37.3	37.33	YES	37.63	37.92	38.23	38.52	37.03	36.72	36.43	36.12
POW	13.52	13.55	13.48	NO	13.58	13.72	13.78	13.92	13.38	13.32	13.18	13.12
SAB	157.6	157.4	157.8	NO	159.2	160.4	162	163.2	156.4	154.8	153.6	152
SSI	22.55	22.58	22.53	NO	22.65	22.8	22.9	23.05	22.4	22.3	22.15	22.05
TCB	29.77	29.75	29.78	YES	29.93	30.07	30.23	30.37	29.63	29.47	29.33	29.17
STB	27.12	27.17	27.06	NO	27.38	27.77	28.03	28.42	26.73	26.47	26.08	25.82
TPB	23.47	23.5	23.43	NO	23.63	23.87	24.03	24.27	23.23	23.07	22.83	22.67
VCB	92.87	92.7	93.03	NO	94.33	95.47	96.93	98.07	91.73	90.27	89.13	87.67
VHM	54.87	54.8	54.93	NO	55.73	56.47	57.33	58.07	54.13	53.27	52.53	51.67
VIB	20.93	20.95	20.92	YES	21.02	21.13	21.22	21.33	20.82	20.73	20.62	20.53
VIC	52.5	52.45	52.55	YES	52.8	53	53.3	53.5	52.3	52	51.8	51.5
VJC	97.8	97.7	97.9	NO	98.9	99.8	100.9	101.8	96.9	95.8	94.9	93.8
VNM	66.87	66.75	66.98	NO	67.73	68.37	69.23	69.87	66.23	65.37	64.73	63.87
VPB	19.28	19.33	19.24	NO	19.37	19.53	19.62	19.78	19.12	19.03	18.87	18.78
VRE	27.65	27.63	27.67	YES	27.8	27.9	28.05	28.15	27.55	27.4	27.3	27.15
VRE	29.93	29.65	30.22	NO	31.32	32.13	33.52	34.33	29.12	27.73	26.92	25.53

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CÁC CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
EVG	10,443,700	4,858,030	215	6.88
ITA	10,169,100	3,326,110	306	0.88
IDC	7,800,200	2,089,810	373	4.56
KVC	6,199,800	713,560	869	38.46
VOS	3,662,500	1,440,970	254.17	3.14
HHP	3,002,000	773,740	388	6.61
TCD	2,800,300	976,370	287	2.46
CEN	1,955,900	539,180	362.75	14.63
PHR	1,796,100	532,330	337	5.4
HHG	1,404,000	523,520	268	7.14
NHA	1,324,100	462,620	286.22	3.77
E1VFN30	1,140,300	543,470	210	-0.17
VNE	846,200	369,520	229	6.06
SJS	459,900	214,720	214	6.99
LHG	376,700	131,500	286	2.86
VCS	359,000	100,330	357.82	6.41
HD6	339,700	136,250	249	5.74
SGR	320,500	98,290	326	6.91
BIG	298,300	124,100	240	4.17
FUEDCMID	255,500	26,140	977	0.59
FUEKIV30	229,400	69,010	332.42	-0.57
BVG	223,400	84,230	265	0
DHG	209,800	34,130	615	2.89
IVS	203,900	73,930	276	3.08
GEE	175,000	46,680	375	-1.14
DBD	161,200	40,200	401	2.68
FUEKIVFS	148,300	62,060	239	0.11
HUB	142,900	11,380	1,256	6.69
THT	126,500	50,570	250	1.61
EIN	116,100	39,900	291	-3.45
MTL	114,900	19,340	594	11.67
DVN	100,400	28,010	358	1.16
SWC	97,000	11,480	845	2.96
ABI	93,300	22,900	407	10.49
SGT	89,900	27,760	324	3.51
TV4	82,500	30,930	267	0
TIS	70,500	29,790	237	0
THG	69,300	25,610	271	2.46
DXV	65,800	15,480	425	5.66
HSV	63,700	12,650	504	0

- Lưu ý: IDC, VOS, HHP... bùng nổ khối lượng giao dịch;

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÁNG QUAN TÂM VÀO NGÀY MAI

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
24-May	CTS	Mua	≤ 20	10 % - 20%	Buy Kumo Break out
24-May	TDH	Mua	≤ 3.5	10 % - 20%	RSI(14) thiết lập mức cao/ Cổ phiếu có tính đầu cơ cao

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI NÀO**;

Dự báo về xu hướng

- Thị trường có vẻ lại rơi vào trạng thái đi ngang quanh biên độ 100 điểm với hỗ trợ quanh 1000 và kháng cự quanh 1,100 điểm..
- Chúng tôi cho rằng việc điều chỉnh cũng là điều bình thường và cũng là cơ hội để tích lũy lại các cổ phiếu sau giai đoạn tăng nóng;
- Dầu khí, chứng khoán nhỏ và các cổ phiếu thị giá nhỏ vẫn có thể là điểm tới của dòng tiền.
- Nhóm cổ yếu tố cơ bản tốt hoặc kỳ vọng sẽ tốt trong giai đoạn tới đang là điểm tới của dòng tiền – Một sự trở lại cần thiết của thị trường;
- Nhóm vốn hóa lớn chịu áp lực giảm giá do nhà đầu tư nước ngoài bán ròng mạnh. Xu hướng này có lẽ cần vài phiên giao dịch nữa mới có thể tìm thấy điểm hỗ trợ tốt của nhóm VN30;
- Chiến lược mua và nắm giữ đang tỏ ra có hiệu quả cao hơn so với lướt sóng trong giai đoạn qua;

Tin tức kinh tế, vĩ mô:

- Trong kỳ 1 tháng 5/2023, cán cân thương mại hàng hóa thâm hụt 988 triệu USD;
- FiinRatings cho biết, báo cáo cập nhật của đơn vị xếp hạng tín nhiệm nội địa này đến ngày 4-5-2023 cho thấy, tỷ lệ chậm trả trái phiếu doanh nghiệp tiếp tục gia tăng. Báo cáo của FiinRatings ghi nhận 98 tổ chức phát hành có tổng giá trị chậm trả lên tới hơn 128 ngàn tỉ đồng, tương đương 16,3% tính trên tổng quy mô trái phiếu phi ngân hàng đang lưu hành. Tỷ lệ này tiếp tục tăng so với mức 12% tại thời điểm ngày 17-3-2023. Bên cạnh đó, hoạt động mua lại trái phiếu doanh nghiệp trước hạn cũng giảm nhẹ, quy mô trái phiếu mua lại trước ngày đáo hạn trong tháng 4 đạt gần 11,3 ngàn tỉ đồng, giảm 41,6% so với tháng 3 và giảm 10% so với cùng kỳ năm 2022.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).
- Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:
- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

Kết quả kinh doanh Q1/2023 của các ngân hàng niêm yết

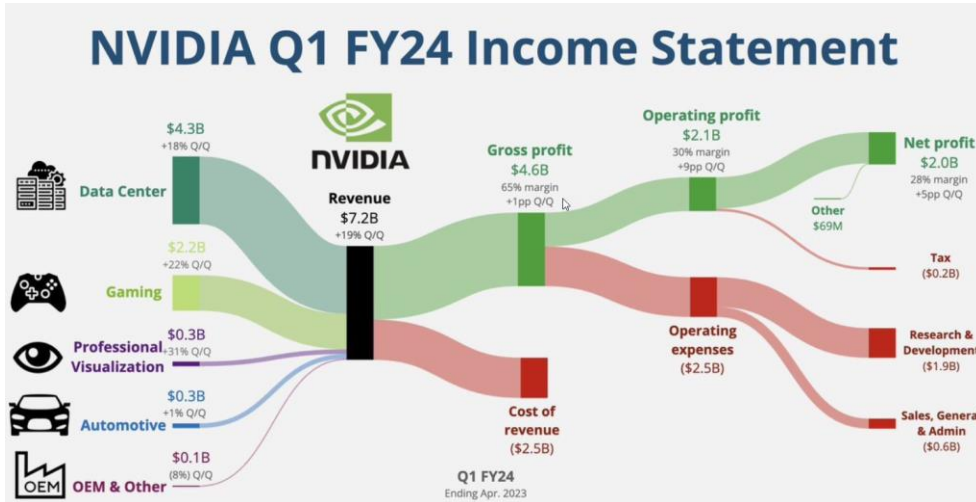
CHỈ TIÊU	LỢI NHUẬN HOẠT ĐỘNG		Thu nhập lãi thuần		Lãi thuần từ HĐDV		Lãi kinh doanh ngoại hối		Lãi đầu tư		Lãi khác	
	Tỷ đồng	% YoY	Tỷ đồng	% YoY	Tỷ đồng	% YoY	Tỷ đồng	% YoY	Tỷ đồng	% YoY	Tỷ đồng	% YoY
BID	17,278	6.5%	13,936	8.7%	1,517	19.0%	673	15%	175	111%	977	-33%
CTG	17,018	21.0%	12,666	24.8%	2,001	56.5%	1,173	50%	159	1159%	1,020	-46%
VCB	18,517	10.7%	14,203	18.6%	1,456	-46.3%	1,706	12%	69	70%	1,083	124%
VPB	12,359	-32.4%	9,534	-3.6%	1,668	33.6%	-347	-318%	126	19%	1,377	-81%
MBB	11,930	2.6%	10,227	22.0%	690	-38.3%	371	-21%	175	-84%	467	-13%
TCB	9,300	-8.0%	6,527	-19.5%	1,944	8.4%	-229	-773%	1	100%	1,057	116%
ACB	7,920	15.6%	6,215	14.2%	627	-15.2%	438	44%	73	2870%	567	54%
STB	6,800	32.7%	5,837	113.1%	658	-57.1%	258	-13%	18	166%	29	-95%
SHB	6,204	32.2%	5,844	38.1%	222	41.4%	65	129%	3	-96%	70	-67%
HDB	5,657	10.4%	4,841	19.7%	677	11.3%	-50	-315%	57	-84%	132	34%
VIB	4,930	19.2%	4,304	22.4%	618	-4.5%	-28	66%	-10	-546%	45	-12%
LPB	3,134	-3.9%	2,774	-3.5%	226	4.0%	145	1098%	0	100%	-12	-106%
TPB	3,659	1.2%	2,737	-3.3%	696	36.1%	151	370%	34	-58%	41	-74%
MSB	2,869	19.2%	2,158	9.9%	270	-19.9%	137	-44%	158	52%	146	160%
SSB	2,264	-2.5%	1,796	14.8%	119	-56.7%	38	216%	274	-36%	37	-20%
EIB	1,667	0.0%	1,237	-0.7%	146	47.6%	200	30%	-6	-113%	90	-29%
OCB	2,090	4.1%	1,751	4.8%	123	-3.7%	49	276%	129	-8%	39	-32%
NAB	1,706	39.9%	1,554	41.6%	130	97.1%	22	55%	0	-100%	0	-97%
BAB	680	24.5%	578	8.9%	31	84.6%	31	419%	36	438%	4	149%
ABB	1,267	19.9%	790	-4.5%	134	111.1%	235	25%	100	256%	8	-80%
VBB	545	10.4%	479	31.6%	22	-13.2%	13	73%	6	-89%	25	-39%
NVB	310	-23.4%	260	-0.1%	0	-100.4%	62	1386%	0	-100%	-12	-429%
VAB	500	-3.2%	446	77.3%	12	45.9%	-1	-117%	21	2023%	21	-92%
KLB	743	34.5%	608	37.0%	113	73.2%	1	-98%	10	-11%	13	362%
BVB	359	-23.4%	286	-31.6%	21	-6.3%	11	-44%	19	1600%	23	160%
PGB	391	12.3%	339	44.5%	14	32.3%	14	33%	0	-100%	24	-62%
SGB	268	-5.9%	223	5.3%	10	13.4%	17	7%	4		13	-73%

BẢNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HIỆU QUẢ CỦA CÁC NGÂN HÀNG THEO MỘT SỐ TIÊU CHÍ

	TỔNG TÀI SẢN	CHO VAY KH		LỢI NHUẬN SAU THUẾ		Hệ số NIM	Tỷ lệ CASA	ROE 4Q	Tỷ lệ CIR	Tỷ lệ NPL bao gồm VAMC	Dự phòng / Nợ xấu
	Nghìn tỷ	Nghìn tỷ	%YTD	Tỷ đồng	%YoY	%	%	%	%	%	%
BID	2,107	1,597	4.9%	5,468	53%	2.74%	18.1%	19.1%	28.0%	1.55%	171%
CTG	1,824	1,333	4.6%	4,806	3%	2.85%	19.1%	15.1%	25.3%	1.28%	173%
VCB	1,846	1,174	2.5%	8,986	13%	3.03%	31.4%	21.4%	28.5%	0.85%	321%
MBB	761	481	4.5%	5,024	11%	5.22%	36.9%	22.2%	29.9%	1.76%	138%
TCB	724	465	10.7%	4,497	-18%	4.43%	31.8%	16.4%	33.8%	0.85%	134%
VPB	678	463	5.7%	2,536	-71%	6.54%	15.1%	12.1%	27.7%	6.24%	46%
STB	597	448	2.2%	1,900	49%	3.52%	17.9%	14.0%	50.2%	5.71%	104%
ACB	611	411	-0.6%	4,135	26%	4.11%	21.3%	23.2%	31.7%	0.97%	117%
SHB	570	409	5.9%	2,881	12%	3.67%	6.6%	17.5%	19.5%	2.83%	73%
HDB	459	289	9.4%	2,088	9%	4.55%	8.9%	20.3%	34.6%	1.85%	62%
VIB	357	229	-1.2%	2,155	18%	4.48%	13.7%	27.0%	31.8%	3.66%	38%
TPB	344	173	7.3%	1,413	9%	3.56%	16.2%	18.9%	43.2%	1.47%	84%
LPB	337	242	2.8%	1,243	-12%	3.61%	8.3%	17.1%	42.9%	1.45%	111%
SSB	245	159	3.5%	854	-19%	3.17%	9.1%	14.2%	36.7%	1.60%	105%
MSB	235	137	13.4%	1,218	6%	3.91%	27.6%	16.7%	32.7%	2.02%	65%
OCB	199	122	1.8%	786	18%	3.74%	10.3%	13.9%	36.5%	3.32%	47%
EIB	184	130	-0.3%	696	8%	3.17%	13.6%	14.2%	42.3%	2.34%	46%
NAB	194	128	7.2%	609	18%	2.96%	6.0%	14.1%	42.3%	3.33%	54%
ABB	134	79	-3.1%	489	6%	2.90%	13.2%	10.3%	42.5%	4.79%	36%
BAB	134	94	-0.2%	269	37%	2.20%	6.9%	9.0%	52.1%	0.57%	195%
VBB	107	62	-3.3%	158	75%	1.85%	7.0%	9.2%	60.0%	4.31%	25%
VAB	95	67	6.6%	220	-35%	1.99%	3.7%	10.3%	45.0%	1.43%	75%
KLB	86	46	2.7%	162	60%	2.92%	3.3%	11.3%	61.1%	1.86%	78%
BVB	79	54	5.3%	20	-85%	2.14%	5.6%	4.9%	82.4%	2.93%	50%
PGB	46	29	0.3%	122	21%	3.01%	16.6%	9.0%	47.7%	5.55%	39%
SGB	26	18	-1.2%	100	2%	3.54%	8.8%	4.9%	49.0%	5.40%	43%
NVB	83	48	0.0%	4	-78%	1.38%	8.9%	-0.3%	85.3%	23.00%	9%

TTCK MỸ: NVIDIA sẽ giúp Nasdaq tiếp tục bay cao

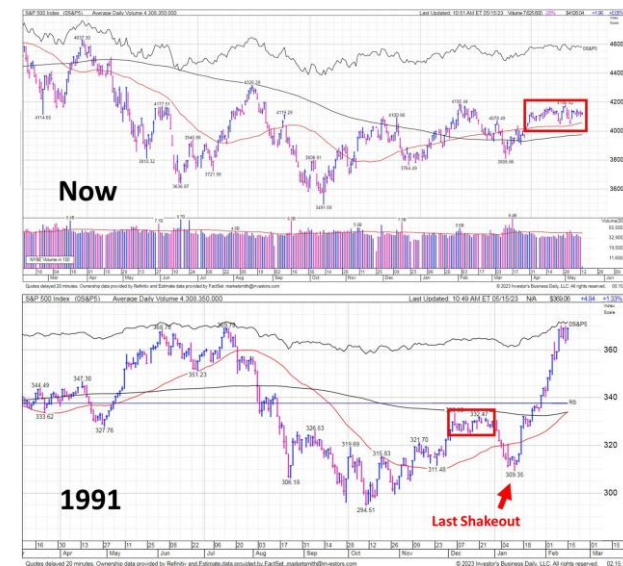
NVIDIA công bố kết quả kinh doanh Q1/2024 sau giờ giao dịch, cổ phiếu dự kiến sẽ thiết lập mốc cao mọi thời đại lúc mở cửa ngày hôm nay



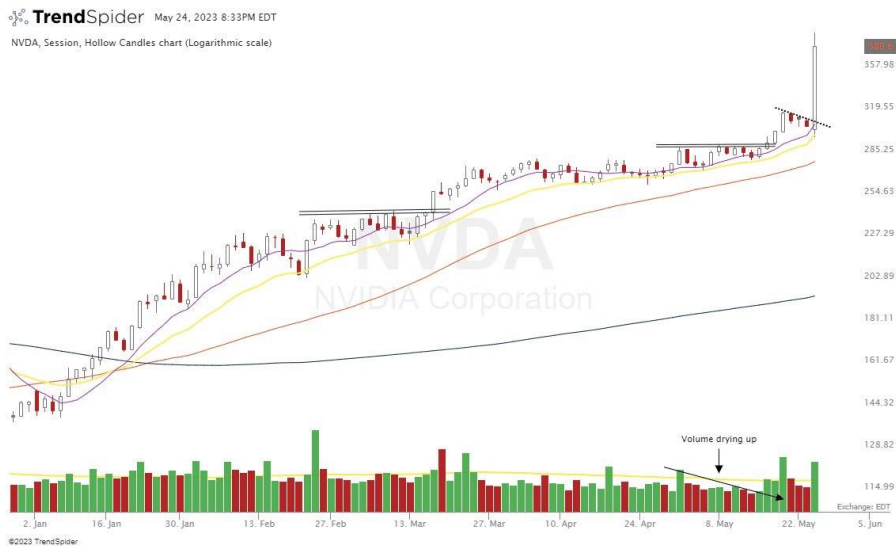
Dow sẽ vận động theo mẫu hình vai đầu vai đảo chiều ?



Thị trường liệu có cú Shake out cuối cùng ?



Kết luận: Về cơ bản, thị trường vẫn là sự lưỡng lự chưa rõ xu hướng. Tuy nhiên, với NVIDIA công bố lợi nhuận vượt kỳ vọng thì Nasdaq sẽ tiếp tục tăng giá mạnh.



KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST

Trung tâm nghiên cứu và phân tích

TRỤ SỞ CHÍNH:

Toà nhà Smart Invest, Số 222 Nguyễn Lương Bằng, P.Quang Trung , Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Tel: 0243 – 5739779

Fax: 0243 – 5739769